

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 625/2022/HS-PT

Ngày: 03/08/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Thành**.

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Quang**.

Ông **Nguyễn Đăng Phong**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thu Thủy**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Thủy**, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 442/2022/TLPT-HS ngày 15 tháng 06 năm 2022 đối với các bị cáo **Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Chphạm** tội “Đánh bạc” do có kháng cáo của các Bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2022/HSST ngày 18 tháng 04 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Các bị cáo kháng cáo và bị kháng nghị:

1. Sử Quốc D, sinh năm 19xX tại Bình Đình; Giới tính: Nam.

NĐKHKT và chỗ ở: Thôn Cẩm Đức, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Sử Tấn S và bà Lê Thị Ch Có vợ là: Phạm Thị

Thúy H và có hai con sinh năm 2012 và 2015; Tiền án, tiền sự: Chưa; Danh chỉ bản số: 421 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 02/11/2021.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 10/10/2021 đến 15/10/2021 hủy bỏ tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt tại phiên tòa).

2. Đỗ Thanh H, sinh năm 19XX tại Bình Định; Giới tính: Nam.

NĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 1, Đệ Đức 3, xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Không rõ; Con bà: Đỗ Thị Ng; Tiền án, tiền sự: Chưa; Danh chỉ bản số 419 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 02/11/2021.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 10/10/2021 đến 15/10/2021 hủy bỏ tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Hữu Ch, sinh năm 19XX tại Quảng Bình; Giới tính: Nam.

NĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Mỹ Trạch, xã Mỹ Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hữu Đ và con bà: Lê Thị D (Đều đã chết); Có vợ là: Trương Thị B và có hai con: Con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Chưa; Danh chỉ bản số: 417 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 02/11/2021.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 10/10/2021 đến 15/10/2021 hủy bỏ tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt tại phiên tòa).

4. Vũ Mạnh T, sinh năm 19XX tại Ninh Bình; Giới tính: Nam.

NĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 1, xã Hồng Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không Con ông: Vũ Văn V; Con bà: Vũ Thị Đ; Có vợ là: Phạm Thị M và có hai con: Con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự : Chưa. Nhân thân:

Có hai tiền án. Tại Bản án hình sự số: 80/1997/HSST ngày 12/9/1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã được xóa án tích); Tại Bản án hình sự số: 18/2014/HSPT ngày 24/3/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” (Đã được xóa án tích); Tiền sự: Chưa; Danh chỉ bản số 418 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 02/11/2021.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 10/10/2021 đến 15/10/2021 hủy bỏ tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt tại phiên tòa).

Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị: Phạm Ngọc Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 10/10/2021, các bị cáo Sử Quốc D, Nguyễn Hữu Ch, Vũ Mạnh T, Phạm Ngọc Dương và Đỗ Thanh H rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh bầu, tôm, cua tại bãi xe Hữu Hiền 73 thuộc khu vực khu công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội do ông Ngô Đức Quảng quản lý. Quá trình đánh bạc không có ai thu tiền hồ và trông coi cảnh giới. Các đối tượng sử dụng bát đĩa có sẵn tại bãi xe và bàn quân, quân xóc có sẵn do bị cáo H mua từ trước đó. Các bị cáo quy định cách thức đánh bạc như sau: Các bị cáo đặt tiền vào ô có hình các con vật trên bàn quân, người cầm cái sẽ xóc 03 quân xúc xắc là các hình khối lục giác có in hình các con vật tương ứng với hình dưới bàn quân. Khi việc đặc cược tiền đã xong, nhà cái mở bát ra công bố kết quả xúc xắc. Các mặt ngửa lên của quân xúc xắc Chnh là mặt thắng hình con vật tương ứng với người chơi đã đặt trước đó. Trong quá trình đánh bạc có Nguyễn Văn D ngồi trên giường xem nhưng không tham gia đánh bạc cùng.

Các Bị cáo chơi đánh bạc đến khoảng 22 giờ 45 phút thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Thanh Trì phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 01 bát sứ; 01 đĩa nhôm; 03 quân vị hình khối lục giác có hình bầu, Tôm, Cua; 01 bộ bàn

quân bằng giấy dùng để đặt tiền cùng với số tiền 10.900.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Sử Quốc D, Nguyễn Hữu Ch, Vũ Mạnh T, Phạm Ngọc Dương và Đỗ Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Các bị cáo khai nhận số tiền sử dụng để đánh bạc của từng người như sau: Bị cáo Sử Quốc D là người xóc cái, bị cáo D sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, bị cáo D đang thắng số tiền 1.800.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Hữu Ch sử dụng 1.600.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, bị cáo Ch đang thắng 4.400.000 đồng; Bị cáo Vũ Mạnh T sử dụng 1.450.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, bị cáo T đang thua 750.000 đồng; Bị cáo Phạm Ngọc Dương sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, bị cáo Dương đã thua hết tiền; Bị cáo Đỗ Thanh H sử dụng 2.400.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, bị cáo H đang thua 200.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn D không có hành vi đánh bạc và đã có sự can ngăn hành vi đánh bạc của các Bị cáo nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với D.

Đối với ông Ngô Đức Quảng là người quản lý bãi xe, do ngày 10/10/2021, ông Quảng không có mặt ở Hà Nội, không biết các Bị cáo đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Sử Quốc D, Nguyễn Hữu Ch, Vũ Mạnh T, Phạm Ngọc Dương và Đỗ Thanh H về tội Đánh bạc theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2022/HSST ngày 18/04/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì đã tuyên bố:

Tuyên bố các bị cáo **Sử Quốc D, Đỗ Thanh H, Vũ Mạnh T, Nguyễn Hữu Ch, Phạm Ngọc Dương phạm tội “Đánh bạc”**.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Sử Quốc D 08 (Tám) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/10/2021 đến ngày 15/10/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Vũ Mạnh T 08 (Tám) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/10/2021 đến ngày 15/10/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Các điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Thanh H 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/10/2021 đến ngày 15/10/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Các điểm i,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Hữu Ch 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/10/2021 đến ngày 15/10/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Phạm Ngọc Dương 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng **án treo**, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Ngọc Dương cho Ủy ban nhân dân xã Vạn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo Dương có trách nhiệm với Chnh quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Dương. Trong thời gian thử thách nếu Bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục Bị cáo được thực hiện theo Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 20/04/2022 bị cáo **Sử Quốc D** kháng cáo.

Ngày 21/04/2022 bị cáo **Vũ Mạnh T** kháng cáo.

Ngày 25/04/2022 bị cáo **Nguyễn Hữu Ch** kháng cáo.

Ngày 20/04/2022 bị cáo **Đỗ Thanh H** kháng cáo.

Ngày 17/05/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, có Quyết định số: 07/QĐ-VKSHN kháng nghị đối với các bị cáo **Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch**. Các Bị cáo **Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch** đều xin được hưởng án treo. **Viện kiểm** sát kháng nghị cho các bị cáo **Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch** được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo **Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch** phạm tội giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, Viện kiểm sát giữ nguyên yêu cầu kháng nghị đối với các bị cáo **Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch** không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà Tòa cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt. Các Bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Các Bị cáo xin được hưởng án treo và thực sự ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức:

Các Bị cáo nộp đơn kháng cáo, Viện kiểm sát Kháng nghị trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của các Bị cáo và Kháng nghị của Viện kiểm sát theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét lại vì các Bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn là lao động Chnh trong gia đình, số tiền đánh bạc không lớn, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng phạm giản đơn, các Bị cáo là lái xe trong giờ nghỉ bỗng phát nhất thời phạm tội Các bị cáo Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch, Sử Quốc D với vai trò có mức độ, bị cáo Vũ Mạnh T có nhân thân xấu do đã xóa án tích từ nhiều năm, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các Bị cáo khác đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Chgia đình có công với cách mạng. Theo hướng dẫn của Nghị quyết số: 01 năm 2018 và Nghị quyết số: 02 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các Bị cáo đủ điều kiện được cải tạo tại địa phương.

Quan điểm của Viện kiểm sát chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các Bị cáo; Giữ nguyên Kháng nghị của Viện kiểm sát; Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo đối với tất cả các bị cáo Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch; Sử Quốc D; Vũ Mạnh T.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức: Đơn kháng cáo của các Bị cáo nộp trong thời hạn luật định, hợp lệ; Kháng nghị của Viên kiểm sát đúng luật định nên được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo:

Căn cứ lời khai của các Bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó,

có đủ cơ sở Kết luận: Hồi 22 giờ 45 phút, ngày 10/10/2021, tại khu vực bãi xe Hữu Hiền 73 thuộc khu công nghiệp Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, khi các bị cáo Sử Quốc D, Nguyễn Hữu Ch, Vũ Mạnh T, Phạm Ngọc Dương, Đỗ Thanh H đang cùng nhau đánh bạc sát phạt bằng tiền dưới hình thức Bầu, Tôm, Cua thì bị Tổ công tác của Đội điều tra hình sự- Công an huyện Thanh Trì bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa nhôm, 03 quân vị hình khối lục giác có hình Bầu, Tôm, Cua, 01 bàn quân bằng giấy và số tiền **10.900.000** đồng. Do vậy, hành vi của các Bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình về tội “Đánh bạc” là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của các Bị cáo:

Hành vi của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các Bị cáo lợi dụng nơi Công cộng là bến xe để đánh bạc, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, xâm phạm Chnh sách phòng chống các tệ nạn xã hội của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, gây thiệt hại về kinh tế của Chnh gia đình của từng Bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, vai trò, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng Bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Các bị cáo Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch đều chưa có tiền án, tiền sự. Các Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đồng phạm giản đơn, bị cáo Vũ Mạnh T có nhân thân xấu nhưng đã nhiều năm, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng,

lái xe thuê được quy định tại các điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đã áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Chra khỏi đời sống xã hội một thời gian là có phần nghiêm khắc chưa tương xứng với hành vi phạm tội của các Bị cáo.

Xét về nhân thân của bị cáo **Vũ Mạnh T** thì phải cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên vì những căn cứ nêu trên, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước tạo một lần cơ hội cho bị cáo T. Nên không cần thiết cách ly các bị cáo Vũ Mạnh T ra khỏi xã hội mà cho bị cáo T được cải tạo tại địa phương.

Xét về hành vi chưa cần thiết phải cách ly các Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội **mà cho các Bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các Bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.**

Xét về kháng nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm Quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các Bị cáo và Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình sự;

3. Về án phí: Các bị cáo Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ **điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1,2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.**

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo **Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch** và **Kháng nghị** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2022/HSST ngày 18/04/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội về quyết định hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo **Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Ch** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo **Sử Quốc D 08** (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16** (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Sử Quốc D** cho Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh H 06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Thanh H** cho Ủy ban nhân dân xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu Ch 06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Hữu Ch** cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

4. Xử phạt: Bị cáo **Vũ Mạnh T 08** (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16** (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Vũ Mạnh T** cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Chthay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, các bị cáo Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Chthay ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc các Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

III. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Sử Quốc D; Vũ Mạnh T; Đỗ Thanh H; Nguyễn Hữu Chkhông phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 03/08 /2022.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- TAND huyện Thanh Trì;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì;
- UBND các xã thuộc huyện, tỉnh như nơi cư trú của các Bị cáo;
- Các Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA